

SỐ: 26 /KH- THNP

Mường Nhé, ngày 10 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC HỌC SINH KHUYẾT TẬT
năm học: 2024- 2025



Căn cứ vào quyết định số: 1968/QĐ-UBND, ngày 14 tháng 8 năm 2024 của UBND huyện Mường Nhé Quyết định V/v ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 đối với giáo dục mầm non, GD phổ thông và GD thường xuyên trên địa bàn huyện Mường Nhé.

Căn cứ văn bản số: 639/PGDDĐT-CMTH ngày 09 tháng 08 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Nhé về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024 - 2025;

Trường PTDTBT Tiểu học Nậm Pố xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật cụ thể như sau:

I. Những căn cứ để xây dựng kế hoạch

- Căn cứ vào thông tư số 03/2018/TT-BGD&ĐT ngày 29/1/2018 ban hành về quy định giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật học.
- Căn cứ vào thông tư số 39/2009/TT-BGD&ĐT ngày 29/12/2009 quy định giáo dục hoà nhập cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn.
- Căn cứ vào thông tư số 42/2013/TTLT-BGD&ĐT- BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 quy định về chính sách đối với người khuyết tật.
- Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương.
- Căn cứ số lượng học sinh khuyết tật học hoà nhập trong nhà trường năm học 2024-2025 ở các khối lớp. Cụ thể như sau:

Khối 1: 0 HS; Khối 2: 06 HS; Khối 3: 03 HS; Khối 4: 03 HS; Khối 5: 04 HS.

- Các em HS khuyết tật đa số học không nhớ, không nắm được các kiến thức về các môn học.

II. Xây dựng chương trình giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập

A Mục đích yêu cầu:

- Đảm bảo cho trẻ khuyết tật hưởng những quyền giáo dục cơ bản, quyền tự do

không tách biệt, tham gia vào hoạt động xã hội và có cơ hội cống hiến.

- Phát triển toàn diện các mặt: Đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và khả năng lao động; phát triển kiến thức, kỹ năng văn hóa xã hội, thái độ tích cực, tạo điều kiện hòa nhập cộng đồng.

- Về kiến thức, kỹ năng văn hóa: Đạt trình độ phát triển tối đa so với khả năng của trẻ trong cùng thời gian và môi trường giáo dục phổ thông.

- Về kỹ năng xã hội: Được trang bị những kiến thức và kỹ năng xã hội như trẻ bình thường ở cùng độ tuổi, có điều chỉnh cho phù hợp.

- Phục hồi chức năng: Cải thiện tình trạng suy giảm chức năng do khuyết tật gây nên, đồng thời phát huy tối đa những chức năng còn lại.

- Giáo dục tự phục vụ, lao động: Phát huy tối đa khả năng tự phục vụ của trẻ trong các hoạt động sinh hoạt, học tập hàng ngày

- Giáo dục lao động, hướng nghiệp và dạy nghề: Được hướng nghiệp, học nghề trong các cơ sở đào tạo để có một nghề hay một công việc có thu nhập và có cơ hội được cống hiến cho xã hội.

- Huy động và tiếp nhận người khuyết tật đến học;

- Xây dựng cơ sở vật chất, tạo cơ hội và điều kiện cho trẻ khuyết tật, được tham gia các hoạt động hòa nhập với cộng đồng.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, đội ngũ giáo viên, để giúp hỗ trợ cho trẻ khuyết tật theo học ở các lớp.

- Phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức xã hội và các lực lượng cộng đồng để chăm sóc, giáo dục cho trẻ khuyết tật;

- Tạo điều kiện cho giáo viên, tham gia học tập nâng cao chuyên môn về giáo dục cho trẻ khuyết tật;

- Nhà trường có nhiệm vụ giúp học sinh khuyết tật phát triển khả năng nhận thức, khả năng giao tiếp, kỹ năng xã hội và hoà nhập cộng đồng.

- Đến giữa học kỳ 1: 5/10 em học sinh khuyết tật đi học đầy đủ, bước đầu tài hoà nhập với học sinh trong lớp để học tập

- Cuối học kỳ 1 có 6 em đạt mức học tập đạt hoàn thành như những học sinh bình thường.

- Cuối năm học có 7/10 học sinh đủ điều kiện tối thiểu hoàn thành lớp học (hòa nhập).

B. Kế hoạch dạy học

- Một năm học 35 tuần, mỗi tuần học 5 ngày, mỗi ngày học 07- 08 tiết

- Hoạt động ngoài giờ lên lớp (Khối 5): Một năm học 35 tuần, mỗi tuần học 1 ngày, mỗi ngày học 01 tiết

C. Nội dung chương trình

E. Hướng dẫn thực hiện chương trình

1. Giới thiệu chương trình

- Xây dựng mục tiêu kế hoạch hoạt động căn cứ vào năng lực và nhu cầu của trẻ bao gồm mục tiêu, kế hoạch dài hạn và ngắn hạn cần có sự phối hợp đa chiều nhiều hướng như nhà trường, gia đình và xã hội.

- Trong quá trình thực hiện cần điều chỉnh chương trình và thay đổi phương pháp sao cho phù hợp với trẻ, hơn nữa mức độ khuyết tật của trẻ nặng nhẹ khác nhau đòi hỏi phương tiện và kỹ năng giáo dục khác nhau

2. Định hướng xây dựng chương trình:

- Mỗi người khuyết tật đều được lập hồ sơ giáo dục cá nhân, trong đó có các thông tin về: khả năng, nhu cầu, các đặc điểm cá nhân, mục tiêu hàng năm và mục tiêu học kỳ, thời gian thực hiện, nội dung, biện pháp thực hiện, người thực hiện, kết quả đánh giá và điều chỉnh sau đánh giá đối với người học.

- Kế hoạch giáo dục cá nhân dành cho người khuyết tật được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học chung và nhu cầu, khả năng của người khuyết tật theo hướng dẫn của Bộ.

3. Cấu trúc chương trình.

- Căn cứ nội dung chương trình giáo dục theo quy định của Bộ GD - ĐT đối với cấp học TH.

- Dựa vào khả năng nhu cầu của mỗi người khuyết tật đã xác định trong sổ kế hoạch giáo dục.

- Trên cơ sở đó giáo viên điều chỉnh nội dung, chương trình các môn học và phương pháp giáo dục giáo dục một cách phù hợp với từng đối tượng người học.

- GVBM đề xuất miễn, giảm một số môn học nội dung và hoạt động giáo dục mà khả năng của cá nhân người học không thể đáp ứng được như môn Tiếng Anh, Thể dục.

4. Phương pháp dạy học.

- Phương pháp dạy học đặc thù cho trẻ khiếm thị, khiếm thính, trẻ chậm phát triển trên tinh thần kết hợp với các phương pháp dạy học hiện hành.

5. Đánh giá kết quả học tập.

- Yêu cầu đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập dành cho người khuyết tật dựa vào nội dung, hình thức học tập đã được điều chỉnh, kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, chú trọng đến sự tiến bộ trong việc rèn luyện các kỹ năng xã hội, kỹ năng sống, khả năng hòa nhập theo từng đối tượng cụ thể.

- Việc đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập dành cho người khuyết tật phải căn cứ vào các hoạt động, kết quả học tập người khuyết tật.

- Việc đánh giá kết quả giáo dục hòa nhập dành cho người khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích và ghi nhận sự tiến bộ của người học.

6. Điều kiện thực hiện chương trình

- Tạo điều kiện cung cấp cơ sở vật chất, đồ dùng học tập, phương tiện hỗ trợ đầy đủ cho các lớp có HSKT học hoà nhập.

- Tạo điều kiện cho các giáo viên dạy các lớp hoà nhập có cơ hội trao đổi, chia

sở kinh nghiệm nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.

- Thiết kế, điều chỉnh các hoạt động giáo dục vào từng môn học, từng bài học. Tạo cơ hội cho HSKT tham gia các hoạt động học tập. Thông qua sự tác động phù hợp trên lớp giúp học sinh nâng cao nhận thức và phát triển khả năng giao tiếp.

- Xây dựng mối thân thiện giữa giáo viên với học sinh, Học sinh với học sinh, học sinh với cộng đồng. Tạo cho học sinh cảm giác an toàn, được tôn trọng, giúp học sinh bớt mặc cảm, tự ti. Học sinh bình thường, không khuyết tật thông cảm, chia sẻ, giúp đỡ bạn.... Bằng cách giáo dục ý thức và vòng tay bạn bè.

- Thiết lập và duy trì tốt mối quan hệ với gia đình học sinh nhằm trao đổi thông tin, phối kết hợp, trực tiếp hoặc gián tiếp, hướng dẫn cho phụ huynh học sinh cách dạy, các kỹ năng giao tiếp, cách phát triển ngôn ngữ cho học sinh tại gia đình.

- Ghi nhật ký những biểu hiện tiến bộ diễn ra hàng ngày tại nhà trường đối các em là học sinh khuyết tật.

- Gia đình có nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục học sinh KT. Gia đình có vai trò quan trọng trong việc quyết định đến quá trình phát triển của học sinh thông qua thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân học sinh KT.

- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với giáo viên.

- Tạo cơ hội, động viên, khuyến khích trẻ tham gia vào các công việc gia đình

- Cho con em mình thường xuyên được giao lưu với bạn bè hàng xóm.

- Chủ động gặp gỡ giáo viên để trao đổi, thông cảm và chia sẻ với giáo viên chủ nhiệm trực tiếp dạy con em mình.

- Nâng cao nhận thức của các thành viên gia đình học sinh, hàng xóm và cộng đồng, các tổ chức quần chúng xã hội.

- Huy động các nguồn lực trong cộng đồng để giúp đỡ, hỗ trợ gia đình cũng như hỗ trợ trẻ KT.

Trên cơ sở kế hoạch này, từng giáo viên xây dựng KH dạy cho cá nhân trẻ khuyết tật cụ thể và thực hiện nghiêm túc./.

HIỆU TRƯỞNG

Mường Nhé, ngày 10 tháng 9 năm 2024

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Vũ Văn Nguyễn

Trần Bá Ánh

KẾ HOẠCH HÀNG THÁNG

Tháng/ Năm	Nội dung	Nội dung	Điều chỉnh bổ sung
9/2024	- Biên chế năm học, phân công giáo viên dạy các lớp có học sinh KT - Xây dựng thời khoá biểu, mượn SGK, đồ dùng học tập - Tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học với HS KT. - Tổ chức gặp gỡ với phụ huynh học sinh KT - Thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch. -Thực hiện kế hoạch giáo dục và giảng dạy từ ngày 6/9/2024	Đ/c HT BGH+TKCM BGH+GV BGH+Tổ CM GV	
10+11 /2024	- Duy trì việc giảng dạy HS, tham gia vào các hoạt động của nhà trường chào mừng các ngày lễ lớn như 20/20; 20/11 - Hưởng ứng đợt thao giảng vòng, tổ; trường - Sơ kết thi đua lần 1	BGH+GV GV BGH +T ² +TP	
12/2024	- Giảng dạy và giáo dục theo kế hoạch - Tổ chức đánh giá sự tiến bộ của HSKT cuối học kỳ 1. -GVCN thông báo kết quả về gia đình cho phụ huynh học sinh KT.	BGH+Tổ CM GV	
01/2025	- Tái giảng học kì 2, giảng dạy và giáo dục theo kế hoạch	BGH +GV BGH+GV	

	- Kiểm tra soạn bài, giảng dạy của GV với học sinh KT tại các lớp. - Kiểm tra sổ kế hoạch giáo dục cá nhân trẻ khuyết tật - BGH khảo sát các HSKT để cùng GV bàn biện pháp giáo dục HSKT. - Nghỉ tết nguyên đán		
02/2025	- Thi đua học tốt chào mừng ngày thành lập đảng 3/2 - Giảng dạy và giáo dục theo kế hoạch.	BGH+GV BGH + GV	
3+4 /2025	- Giảng dạy và giáo dục theo kế hoạch - Kiểm tra kế hoạch giáo dục trẻ khuyết tật, công tác giảng dạy của GV với học sinh KT tại các lớp. - BGH khảo sát các HSKT để cùng GV bàn biện pháp giáo dục HSKT.	BGH+GV BGH BGH	
5/2025	- Giảng dạy và giáo dục theo kế hoạch - Tổ chức đánh giá sự tiến bộ của HSKT cuối học kỳ 2. -GVCN thông báo kết quả về gia đình cho phụ huynh học sinh KT. - Xét hoàn thành lớp học và cấp học	BGH+GV BGH BGH+GV	